

**DANH SÁCH XẾP LOẠI CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ NĂM HỌC 2019 - 2020**

(Kèm theo quyết định số 139/QĐ-LĐLĐ ngày 17/9/2020 của Ban Thường vụ  
LĐLĐ huyện Củ Chi)

| Stt | Đơn vị/CĐCS                                   | Xếp loại CĐCS<br>năm học 2019 - 2020 |                   |               | Ghi chú              |
|-----|-----------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------|---------------|----------------------|
|     |                                               | Xuất sắc                             | Hoàn<br>thành tốt | Hoàn<br>thành |                      |
| 1   | THCS Tân Tiến                                 | X                                    |                   |               |                      |
| 2   | THCS Nhuận Đức                                | X                                    |                   |               |                      |
| 3   | THCS Trung Lập Hạ                             | X                                    |                   |               |                      |
| 4   | THCS Tân Phú Trung                            | X                                    |                   |               |                      |
| 5   | THCS Thị Trấn                                 | X                                    |                   |               |                      |
| 6   | THCS Phước Thạnh                              | X                                    |                   |               |                      |
| 7   | THCS An Nhơn Tây                              | X                                    |                   |               |                      |
| 8   | THCS Phạm Văn Cội                             | X                                    |                   |               |                      |
| 9   | THCS Phú Hòa Đông                             | X                                    |                   |               |                      |
| 10  | THCS Hòa Phú                                  | X                                    |                   |               |                      |
| 11  | THCS An Phú                                   |                                      | X                 |               |                      |
| 12  | THCS Phước Hiệp                               |                                      | X                 |               |                      |
| 13  | THCS Trung Lập                                |                                      | X                 |               |                      |
| 14  | THCS Nguyễn Văn Xơ                            |                                      | X                 |               |                      |
| 15  | THCS Phú Mỹ Hưng                              |                                      | X                 |               |                      |
| 16  | THCS Trung An                                 |                                      | X                 |               |                      |
| 17  | THCS Bình Hòa                                 |                                      | X                 |               |                      |
| 18  | THCS Tân Thạnh Đông                           |                                      | X                 |               |                      |
| 19  | THCS Tân Thạnh Tây                            |                                      | X                 |               |                      |
| 20  | THCS Thị trấn 2                               |                                      | X                 |               |                      |
| 21  | THCS Phước Vĩnh An                            |                                      | X                 |               |                      |
| 22  | Trường Bồi dưỡng GD                           |                                      | X                 |               |                      |
| 23  | THCS Tân An Hội                               |                                      | X                 |               |                      |
| 24  | THCS Tân Thông Hội                            |                                      |                   | X             | Có ĐV sinh con thứ 3 |
| 25  | Trung tâm GD Nghề<br>nghiệp - GD Thường xuyên |                                      |                   | X             |                      |

TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH  
BAN CHẤP HÀNH  
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG  
HUYỆN CỬ CHI  
Nguyễn Văn Nề